

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HUYỆN HÓC MÔN

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2016 – 2017
KHỐI 6 – MÔN TOÁN
Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)

Bài 1. (3 điểm) Tính:

- a) $48:16 + 17$
- b) $138 - 38.2$
- c) $43.29 + 29.57$
- d) $9^7:9^5 - 5.(31 - 25)$
- e) $(-23) + (-18)$
- f) $(-27) + 34 + (-87)$

Bài 2. (2 điểm) Tìm x, biết:

- a) $81 - x = 27$
- b) $72 + 7x = 100$
- c) $48 - 36:x = 12$

Bài 3. (1 điểm) Tìm ƯCLN rồi tìm ƯC của 84 và 264

Bài 4. (1 điểm) Số học sinh khối 6 của một trường khoảng từ 400 đến 450 em. Nếu xếp mỗi hàng 8 em, hoặc 9 em, hoặc 12 em thì đều vừa đủ. Tìm số học sinh khối 6 của trường đó.

Bài 5. (1 điểm)

Một quyển sách có 432 trang. Để đánh số trang của quyển sách này cần dùng bao nhiêu chữ số?

Bài 6. (2 điểm)

Trên tia Ox vẽ 2 điểm M và N sao cho $OM = 5\text{cm}$, $ON = 8\text{cm}$.

- a) Trong ba điểm O, M, N điểm nào nằm giữa 2 điểm còn lại, vì sao?
- b) Tính độ dài đoạn thẳng MN.
- c) Gọi A là trung điểm của đoạn thẳng ON. Tính độ dài đoạn thẳng AM.

HẾT

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2016 – 2017
KHỐI 6 – MÔN TOÁN

Bài 1. (3 điểm) Tính:

- a) $48:16 + 17$
 $= 3 + 17$ 0.25đ
 $= 20$ 0.25đ
- b) $138 - 38.2$
 $= 138 - 76$ 0.25đ
 $= 62$ 0.25đ
- c) $43.29 + 29.57$
 $= 29(43 + 57)$ 0.25đ
 $= 29.100$
 $= 2900$ 0.25đ
- d) $9^7:9^5 - 5.(31 - 25)$
 $= 9^2 - 5.6$ 0.25đ
 $= 81 - 30$
 $= 51$ 0.25đ
- e) $(-23) + (-18)$
 $= -(23 + 18)$ 0.25đ
 $= -41$ 0.25đ
- f) $(-27) + 34 + (-87)$
 $= 7 + (-87)$ 0.25đ
 $= -80$ 0.25đ

Bài 2. (2 điểm) Tìm x, biết:

- a) $81 - x = 27$
 $x = 81 - 27$ 0.25đ
 $x = 54$ 0.25đ
- b) $72 + 7x = 100$
 $7x = 100 - 72$ 0.25đ
 $7x = 28$
 $x = 28:7$ 0.25đ
 $x = 4$ 0.25đ
- c) $48 - 36: x = 12$
 $36: x = 48 - 12$ 0.25đ
 $36: x = 36$ 0.25đ
 $x = 1$ 0.25đ

Bài 3. (1 điểm) Tìm ƯCLN rồi tìm ƯC của 84 và 264

$84 = 2^2.3.7$ 0.25đ

$264 = 2^3.3.11$ 0.25đ

$ƯCLN(84; 264) = 2^2.3 = 12$ 0.25đ

$ƯC(84; 264) = Ư(12) = \{1; 2; 3; 4; 6; 12\}$ 0.25đ

Bài 4. (1 điểm)

Số học sinh khối 6 của trường là bội chung của 8, 9, 12 0.25đ

$8 = 2^3$

$9 = 3^2$

$12 = 2^2.3$

$$\text{BCNN}(8; 9; 12) = 2^3 \cdot 3^2 = 72 \quad 0.25đ$$

$$\text{BC}(8; 9; 12) = \{0; 72; 144; 216; 288; 360; 432; 504; \dots\} \quad 0.25đ$$

Vì số học sinh khoảng từ 400 đến 450 em nên số học sinh cần tìm là 432 em. 0.25đ

Bài 5. (1 điểm)

Một quyển sách có 432 trang. Để đánh số trang của quyển sách cần dùng bao nhiêu chữ số?

Giải:

Để đánh số trang của quyển sách cần:

$$9 \text{ số có 1 chữ số.} \quad 0.25đ$$

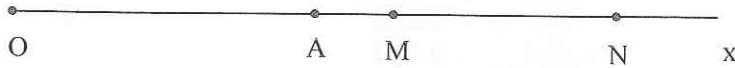
$$99 - 10 + 1 = 90 \text{ số có 2 chữ số.} \quad 0.25đ$$

$$432 - 100 + 1 = 333 \text{ số có 3 chữ số.} \quad 0.25đ$$

Vậy số chữ số dùng để đánh số trang sách này là:

$$9 + 90 \cdot 2 + 333 \cdot 3 = 1188 \text{ (chữ số)} \quad 0.25đ$$

Bài 6. (2 điểm)



a) Trong ba điểm O, M, N điểm nào nằm giữa 2 điểm còn lại, vì sao?

Trong 3 điểm O, M, N điểm M nằm giữa 2 điểm còn lại, vì trên tia Ox có $OM < ON$
(5cm < 8cm)

0.25đ + 0.25đ

b) Tính độ dài đoạn thẳng MN.

Vì điểm M nằm giữa 2 điểm O và N nên $OM + MN = ON$ 0.25đ + 0.25đ

$$5 + MN = 8$$

$$MN = 8 - 5$$

$$MN = 3 \text{ (cm)} \quad 0.25đ$$

c) Gọi A là trung điểm của đoạn thẳng ON. Tính độ dài đoạn thẳng AM.

Vì A là trung điểm của đoạn thẳng ON nên $OA = AN = ON : 2 = 8 : 2 = 4 \text{ (cm)}$ 0.25đ

Trên tia Ox có $OA < OM$ nên điểm A nằm giữa 2 điểm O và M 0.25đ

$$\text{Do đó } OA + AM = OM$$

$$4 + AM = 5$$

$$AM = 5 - 4$$

$$AM = 1 \text{ (cm)} \quad 0.25đ$$

HẾT

ĐỀ CƯƠNG TOÁN 6